TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2022/QĐCNTTLH	*K, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Tiên C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Bà Nguyễn Thị T** – sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 13, khu phố Lò Bom, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Người bị kiện: **Ông Đinh Tiên C** – sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 13, khu phố Lò Bom, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Đinh Tiên C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông C có 02 người con chung là Đinh Thị Dán H – sinh ngày 03/8/2003 và Đinh Hải V – sinh ngày 20/11/2007. Đối với cháu Đinh Thị Dán H đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên bà T, ông C không yêu cầu xem xét. Đối với cháu Đinh Hải V thì bà T, ông C đã thỏa thuận là giao cháu Hải V cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), sự thỏa thuận của ông, bà là phù hợp với nguyện vọng của cháu V nên ghi nhận.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho cháu V. Việc cấp dưỡng được bắt đầu thực hiện từ ngày 20/6/2022 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Việc thăm nom con: Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Bà T và ông C xác định không có tài sản chung và không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn K, H. KL, KG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho